

Phẩm 74: KHÔNG TÁNH TỰ TÁNH (1)

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu những pháp như thế là pháp của Bồ-tát thì những pháp nào là pháp của Phật?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, như lời ông hỏi, nếu những pháp như thế là pháp của Bồ-tát thì những pháp nào là pháp của Phật, thì này Thiện Hiện, pháp của Bồ-tát cũng chính là pháp của Phật, nghĩa là các Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp biết rõ về tất cả tướng, do đó sẽ đắc trí Nhất thiết tướng, vĩnh viễn đoạn trừ tất cả tập khí tương tục. Nếu là chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thì đối với tất cả các pháp, do một sát-na tương ưng với diệu tuệ thể hiện đẳng giác rồi thì chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, như thế là Đại Bồ-tát và Phật có khác. Hai bậc Thánh ấy tuy cùng là Thánh nhưng có sự sai biệt về hành, hưởng, trụ, quả.

Này Thiện Hiện, như thế nếu trong Vô gián đạo, tu hành tất cả các pháp nhưng khi chưa lìa chướng ngại của vô minh, chưa đến bờ giác, chưa được tự tại, chưa đắc quả thì gọi là Đại Bồ-tát. Nếu trong Giải thoát đạo, tu hành tất cả các pháp; khi đã lìa mọi chướng ngại của vô minh, đã đến bờ giác, đã được tự tại, đã đắc quả thì gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Này Thiện Hiện, đó là Đại Bồ-tát và Phật có sự sai biệt.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả các pháp tự tướng đều là không, thì trong tự tướng không ấy, tại sao có các thứ sai biệt, rằng đây là địa ngục, bần sinh, quỷ giới, đây là trời, người, đây là bậc chủng tánh, bậc đệ bát, đây là quả Dự lưu, quả Nhất lai, quả Bất hoàn, quả A-la-hán, quả vị Độc giác, đây là Đại Bồ-tát, đây là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác?

Bạch Thế Tôn, như điều con đã nêu, chúng sinh đã chẳng thể nắm bắt được; nếu như nghiệp đã tạo đã chẳng thể nắm bắt được thì quả báo thọ nhận kia cũng chẳng thể nắm bắt được.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Tất cả các pháp tự tướng là không; trong tự tướng không ấy, không có chúng sinh, không có nghiệp đã tạo, không có quả báo thọ nhận sai biệt có thể nắm bắt được. Nhưng các hữu tình đối với lý không tự tướng của tất cả các pháp chẳng thể hiểu biết thấu đáo; do nhân duyên này nên đã tạo tác các nghiệp, đó là tạo nghiệp tội, hoặc tạo nghiệp phước, hoặc tạo nghiệp bất động, hoặc tạo nghiệp vô lậu; vì tạo nghiệp tội nên hoặc đọa vào địa ngục, bần sinh, quỷ giới; do tạo nghiệp phước nên hoặc sinh nơi cõi người, hoặc sinh vào cõi trời Dục; do tạo nghiệp bất động nên hoặc sinh nơi cõi Sắc, hoặc sinh nơi cõi Vô sắc; do tạo nghiệp vô lậu nên hoặc đắc quả Thanh văn, hoặc đắc quả Độc giác. Nếu biết rõ các pháp tự tướng đều không thì hoặc nhận bậc Đại Bồ-tát, hoặc chứng quả vị Giác ngộ cao tột. Do nhân duyên này nên các Đại Bồ-tát tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa, tu hành Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã, phương tiện thiện xảo, diệu nguyện, lực, trí ba-la-mật-đa; an trú nơi pháp không bên trong, an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; tu hành bốn Niệm trụ, tu hành bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; an trú nơi Thánh đế khổ, an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo; tu hành bốn Tĩnh lự, tu hành bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; tu hành tám Giải thoát, tu hành tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; tu hành pháp môn Đà-la-ni, tu hành pháp môn Tam-ma-địa; tu hành pháp môn giải thoát Không, tu hành pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyên; tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân; tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông; tu hành mười lực của Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; tu hành ba mươi hai tướng của bậc Đại sĩ, tu hành tám mươi vẻ đẹp phụ thuộc; tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả; tu hành trí Nhất thiết, tu hành trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với những pháp phần Bồ-đề như thế, tu tập không gián đoạn thì mới không thiếu sót, đạt được viên mãn; đã được viên mãn rồi thì mới có thể dẫn phát định Kim cang dụ thân trợ Bồ-đề chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, gọi là Như Lai Ứng Chánh Đăng Giác, tạo mọi lợi ích an lạc cho vô lượng hữu tình, các việc đã làm thường không hoại mất, nên chẳng còn rơi vào nẻo sinh tử, luân hồi trong các cõi.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Phật chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột rồi có phải là đã nắm bắt được pháp sinh tử nơi các cõi chăng?

–Không, Thiện Hiện!

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu Phật chẳng nắm bắt được sự sinh tử trong các cõi và sự sai biệt của nghiệp thì tại sao lại nêu bày đây là địa ngục, đây là nòng sinh, đây là quỷ giới, đây là trời, đây là người, đây là Chung tánh, đây là Đệ bát, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Đại Bồ-tát, đây là Như Lai Ứng Chánh Đăng Giác?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, các loài hữu tình có tự biết các pháp tự tướng là không chăng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không!

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu các hữu tình tự biết rõ các pháp tự tướng là không thì chẳng nên nói Đại Bồ-tát tu tập mong chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, dùng phương tiện thiện xảo nêu bày giáo pháp vô thượng, nhằm cứu vớt các hữu tình ra khỏi sinh tử trong các đường ác.

Này Thiện Hiện, vì các hữu tình chẳng biết các pháp tự tướng là không, nên mãi bị lưu chuyển trong các cõi, chịu vô lượng nỗi thống khổ. Vì vậy, các Đại Bồ-tát từ chỗ chư Phật được nghe tất cả các pháp tự tướng là không rồi, dốc tu tập mong chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, dùng phương tiện thiện xảo, nêu bày giáo pháp vô thượng nhằm cứu vớt các hữu tình ra khỏi sinh tử trong các đường ác.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát thường nghĩ thế này: Chẳng phải tất cả các pháp thật có tự tướng như các phàm phu ngu si đã chấp, nhưng do sức lôi kéo của sự phân biệt điên đảo kia nên trong cái chẳng phải thật có thì khởi tưởng thật có, trong cái vô ngã thì khởi tưởng ngã, trong cái không có hữu tình, dòng sinh mạng, khả năng sinh khởi, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sinh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng thọ quả báo, cái biết, cái thấy mà khởi tưởng về hữu tình cho đến tưởng về cái thấy; ở trong cái không có sắc mà khởi tưởng về sắc, ở trong cái không có thọ, tưởng, hành, thức mà khởi tưởng về thọ, tưởng, hành, thức; ở trong cái không có nhãn xứ mà khởi tưởng về nhãn xứ, ở trong cái không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ mà khởi tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; ở trong cái không có sắc xứ mà khởi tưởng về sắc xứ, ở trong cái không có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ mà khởi tưởng về thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; ở trong cái không có nhãn giới mà khởi tưởng về nhãn giới, ở trong cái không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới mà khởi tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; ở trong cái không có sắc giới mà khởi tưởng về sắc giới, ở trong cái không có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới mà khởi tưởng về thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; ở trong cái không có nhãn thức giới mà khởi tưởng về nhãn thức giới, ở trong cái không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới mà khởi tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; ở trong cái không có nhãn xúc mà khởi tưởng về nhãn xúc, ở trong cái không có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc mà khởi tưởng về nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; ở trong cái không có các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra mà khởi tưởng về các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, ở trong cái không có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra mà khởi tưởng về các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra; ở trong cái không có địa giới mà khởi tưởng về địa giới, ở trong cái không có thủy, hỏa, phong, không, thức giới mà khởi tưởng về thủy, hỏa, phong, không, thức giới; ở trong cái không có nhân duyên mà khởi tưởng về nhân duyên, ở trong cái không có đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên mà khởi tưởng về đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên; ở trong cái không có các pháp từ duyên sinh ra mà khởi tưởng về các pháp từ duyên sinh ra; ở trong cái không có vô minh mà khởi tưởng về vô minh, ở trong cái không có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não mà khởi tưởng về hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não; ở trong cái không có pháp thế gian mà khởi tưởng về pháp thế gian, ở trong cái không có pháp xuất thế gian mà khởi tưởng về pháp xuất thế gian; ở trong cái không có pháp hữu lậu mà khởi tưởng về pháp hữu lậu, ở trong cái không có pháp vô lậu mà khởi tưởng về pháp vô lậu; ở trong cái không có pháp hữu vi mà khởi tưởng về pháp hữu vi, ở trong cái không có pháp vô vi mà khởi tưởng về pháp vô vi; vì sức lôi kéo của sự phân biệt điên đảo như thế nên trong cái chẳng phải thật có lại khởi tưởng thật có, chấp trước hư vọng, khiến tâm ý bị đảo loạn, tạo các nghiệp thiện ác nơi thân, ngữ, ý, chẳng thể thoát khỏi sinh tử trong các đường ác. Vì thế ta sẽ cứu vớt họ, khiến họ được giải thoát.

Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát nghĩ như thế rồi thì dốc tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Do các pháp thiện được gồm thâu, giữ gìn trong Bát-nhã ba-la-mật-đa nên tu hành chân chánh các hạnh Bồ-tát, dần dần thành tựu viên mãn hành trang cần thiết để đạt giác ngộ. Các thứ hành trang cần thiết ấy đã được viên mãn rồi thì chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, sau đấy thì vì các hữu tình thuyết giảng chỉ dẫn phân biệt kiến lập ý nghĩa của bốn Thánh đế, đó là Thánh đế về sự khổ, Thánh đế về nguyên nhân của khổ, Thánh đế về sự diệt trừ khổ và Thánh đế về con đường tu tập dốc diệt trừ khổ. Lại đem

tất cả pháp phần Bồ-đề thu giữ trong bốn Thánh đế như thế. Lại nương vào tất cả phần Bồ-đề ấy để nêu bày an lập ba ngôi báu Phật, Pháp, Tăng, do đó, Tam bảo xuất hiện ở thế gian. Các loài hữu tình nhờ đây mà giải thoát khỏi sinh tử. Nếu các hữu tình chẳng có thể quy kính tin tưởng nơi ngôi báu Phật, Pháp, Tăng, do đó, Tam bảo mà tạo ra các nghiệp thì mãi bị luân hồi trong các cõi phải chịu khổ vô cùng.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, có phải do Khổ đế mà chứng đắc Bát-niết-bàn, có phải do khổ, trí mà chứng đắc Bát-niết-bàn, có phải do Tập đế mà chứng đắc Bát-niết-bàn, có phải do tập trí mà chứng đắc Bát-niết-bàn, có phải do Diệt đế mà chứng đắc Bát-niết-bàn, có phải do diệt trí mà chứng đắc Bát-niết-bàn, có phải do Đạo đế mà chứng đắc Bát-niết-bàn, có phải do đạo trí mà chứng đắc Bát-niết-bàn chăng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, chẳng phải do Khổ đế mà chứng đắc Bát-niết-bàn, chẳng phải do khổ, trí mà chứng đắc Bát-niết-bàn, chẳng phải do Tập đế mà chứng đắc Bát-niết-bàn, chẳng phải do tập trí mà chứng đắc Bát-niết-bàn, chẳng phải do diệt đế mà chứng đắc Bát-niết-bàn, chẳng phải do diệt trí mà chứng đắc Bát-niết-bàn, chẳng phải do đạo đế mà chứng đắc Bát-niết-bàn, chẳng phải do đạo trí mà chứng đắc Bát-niết-bàn.

Này Thiện Hiện, Ta nói tánh bình đẳng của bốn Thánh đế tức là Niết-bàn. Niết-bàn như thế là chẳng do Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà chứng đắc, cũng chẳng do trí khổ, tập, diệt, đạo mà đắc, chỉ do Bát-nhã ba-la-mật-đa mà chứng tánh bình đẳng, gọi là chứng đắc Niết-bàn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, những gì gọi là tánh bình đẳng của bốn Thánh đế?

Phật bảo:

–Này Thiện Hiện, nếu ở đâu mà không có khổ, không có khổ trí, không có tập, không có tập trí, không có diệt, không có diệt trí, không có đạo, không có đạo trí, đó tức là tánh bình đẳng của bốn Thánh đế. Tánh bình đẳng này tức là chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn. Như Lai xuất hiện nơi thế gian hoặc không xuất hiện nơi thế gian thì tánh tướng luôn thường trụ, không hoại mất, không biến đổi; như thế gọi là tánh bình đẳng của bốn Thánh đế. Các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì muốn tùy giác tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu khi có thể tùy giác tánh bình đẳng của bốn Thánh đế ấy thì gọi là chân tùy giác tất cả Thánh đế.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tại sao Đại Bồ-tát vì muốn tùy giác tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này nên tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa? Nếu có thể tùy giác tánh bình đẳng của bốn Thánh đế tức là có thể tùy giác tất cả Thánh đế; đã có thể tùy giác tất cả Thánh đế tức là có thể tu tập đúng theo các hạnh Bồ-tát; đã có thể tu tập đúng theo các hạnh Bồ-tát thì chẳng rơi vào bậc Thanh văn và Độc giác, hưởng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, các Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, không có pháp nhỏ nào chẳng nhận thức như thật; khi đối với tất cả các pháp đã nhận thức như thật thì đối với tất cả các pháp hoàn toàn không có sở đắc; khi đối với tất cả các pháp

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không có sở đắc thì nhận thức như thật về tánh không của tất cả các pháp, nghĩa là nhận thức như thật các pháp thuộc về và chẳng thuộc về bốn Thánh đế đều là không. Khi đạt được nhận thức như thế thì có thể nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; vì có thể nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, nên tức thời an trú trong bậc Chứng tánh của Bồ-tát, tức là có thể nhất định chẳng theo đỉnh đọa; nếu theo đỉnh đọa thì phải rơi vào bậc Thanh văn, hoặc Độc giác.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy an trú trong bậc chứng tánh của Bồ-tát, có thể khởi bốn Tịch lự và khởi bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc. Đại Bồ-tát ấy an trú bậc Xa-ma-tha như thế, có thể quyết trạch tất cả pháp và tùy giác bốn Thánh đế. Đại Bồ-tát ấy tuy biết khắp về các khổ, nhưng có thể chẳng khởi tâm duyên chấp khổ; tuy vĩnh viễn đoạn trừ tập nhưng có thể chẳng khởi tâm duyên chấp tập; tuy chứng diệt nhưng có thể chẳng khởi tâm duyên chấp diệt; tuy tu đạo nhưng có thể chẳng khởi tâm duyên chấp đạo; chỉ khởi tâm tùy thuận, hưởng đến chứng nhập quả vị Giác ngộ cao tột; đối với tất cả pháp luôn quán sát thật tướng của chúng.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả các pháp quán sát thật tướng như thế nào?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả các pháp đều quán là không.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả các pháp quán những pháp nào là không?

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả các pháp quán tự tướng không.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy dùng pháp quán tướng như thế, quán đúng như thật thấy các pháp đều là không, hoàn toàn chẳng thấy có tự tánh của các pháp có thể trụ ở tánh ấy mà chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tất cả các pháp đều lấy không tánh làm tự tánh; không tánh như thế chẳng phải chư Phật tạo ra, chẳng phải Độc giác tạo ra, chẳng phải Bồ-tát tạo ra, chẳng phải chư Thanh văn hưởng quả tạo ra, chỉ vì hữu tình đối với tất cả các pháp chẳng biết chẳng thấy đúng như thật đều là không. Do nhân duyên này các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa với phương tiện thiện xảo, vì các hữu tình thuyết giảng như thật, khiến họ lìa chấp trước, thoát khỏi khổ nơi sinh tử.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, nếu tất cả các pháp đều lấy không tánh làm tự tánh; không tánh như thế chẳng phải chư Phật tạo ra, chẳng phải Độc giác tạo ra, chẳng phải Bồ-tát tạo ra, chẳng phải A-la-hán tạo ra, chẳng phải Bất hoàn tạo ra, chẳng phải Nhất lai tạo ra, chẳng phải Dự lưu tạo ra, cũng chẳng phải các vị hưởng đến các quả ấy tạo ra, thì tại sao nêu bày có các pháp sai khác, như đây là địa ngục, đây là bàng sinh, đây là quỷ giới, đây là người, đây là chúng trời Tứ đại vương, đây là trời Ba mươi ba, đây là trời Dạ-ma, đây là trời Đổ-sử-đa, đây là trời Lạc biến hóa, đây là trời Tha hóa tự tại, đây là trời Phạm chúng, đây là trời Phạm phụ, đây là trời Phạm hội, đây là trời Đại phạm, đây là trời Quang, đây là trời Thiếu quang, đây là trời Vô lượng quang, đây là trời Cực quang tịnh, đây là trời Tịnh, đây là trời Thiếu tịnh, đây là trời Vô lượng tịnh, đây là trời Biến tịnh, đây là trời Quảng, đây là trời Thiếu quảng, đây là trời Vô lượng quảng, đây là trời Quảng quả, đây là trời Vô tướng, đây là trời Vô phiến, đây là trời Vô nhiệt, đây là trời Thiện hiện, đây là trời Thiện kiến, đây là trời Sắc cứu cánh, đây là trời Không vô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

biên xứ, đây là trời Thức vô biên xứ, đây là trời Vô sở hữu xứ, đây là trời Phi tướng phi phi tướng xứ, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Bồ-tát, đây là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Phải chăng vì do nghiệp ấy nên nêu bày địa ngục, vì do nghiệp này nên nêu bày bàng sinh, vì do nghiệp này nên nêu bày quỷ giới, vì do nghiệp này nên nêu bày con người, vì do nghiệp này nên nêu bày chúng trời Tứ đại vương, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Ba mươi ba, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Dạ-ma, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Đổ-sử-đa, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Lạc biến hóa, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Tha hóa tự tại, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Phạm chúng, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Phạm phụ, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Phạm hội, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Đại phạm, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Quang, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Thiếu quang, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Vô lượng quang, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Cực quang tịnh, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Tịnh, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Thiếu tịnh, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Vô lượng tịnh, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Biến tịnh, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Quảng, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Thiếu quảng, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Vô lượng quảng, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Quảng quả, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Vô tướng, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Vô phiền, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Vô nhiệt, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Thiện hiện, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Thiện kiến, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Sắc cứu cánh, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Không vô biên xứ, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Thức vô biên xứ, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Vô sở hữu xứ, vì do nghiệp này nên nêu bày trời Phi tướng phi phi tướng xứ, vì do nghiệp này nên nêu bày Dự lưu, vì do nghiệp này nên nêu bày Nhất lai, vì do nghiệp này nên nêu bày Bất hoàn, vì do nghiệp này nên nêu bày A-la-hán, vì do nghiệp này nên nêu bày Độc giác, vì do nghiệp này nên nêu bày Đại Bồ-tát, vì do nghiệp này nên nêu bày Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Bạch Thế Tôn, pháp không tánh chắc chắn không có tác dụng thì tại sao có thể nói do pháp như thế mà sinh nơi địa ngục, do pháp như thế nên sinh nơi bàng sinh, do pháp như thế nên sinh nơi quỷ giới, do pháp như thế nên sinh nơi người, do pháp như thế nên sinh nơi chúng trời Tứ đại vương, do pháp như thế nên sinh nơi trời Ba mươi ba, do pháp như thế nên sinh nơi trời Dạ-ma, do pháp như thế nên sinh nơi trời Đổ-sử-đa, do pháp như thế nên sinh nơi trời Lạc biến hóa, do pháp như thế nên sinh nơi trời Tha hóa tự tại, do pháp như thế nên sinh nơi trời Phạm chúng, do pháp như thế nên sinh nơi trời Phạm phụ, do pháp như thế nên sinh nơi trời Phạm hội, do pháp như thế nên sinh nơi trời Đại phạm, do pháp như thế nên sinh nơi trời Quang, do pháp như thế nên sinh nơi trời Thiếu quang, do pháp như thế nên sinh nơi trời Vô lượng quang, do pháp như thế nên sinh nơi trời Cực quang tịnh, do pháp như thế nên sinh nơi trời Tịnh, do pháp như thế nên sinh nơi trời Thiếu tịnh, do pháp như thế nên sinh nơi trời Vô lượng tịnh, do pháp như thế nên sinh nơi trời Biến tịnh, do pháp như thế nên sinh nơi trời Quảng, do pháp như thế nên sinh nơi trời Thiếu quảng, do pháp như thế nên sinh nơi trời Vô lượng quảng, do pháp như thế nên sinh nơi trời Quảng quả, do pháp như thế nên sinh nơi trời Vô tướng, do pháp như thế nên sinh nơi trời Vô phiền, do pháp như thế nên sinh nơi trời Vô nhiệt, do pháp như thế nên sinh nơi trời Thiện hiện, do pháp như thế nên sinh nơi trời Thiện kiến, do pháp như thế nên sinh nơi trời Sắc cứu cánh, do pháp như thế nên sinh nơi trời Không vô biên xứ, do pháp như thế nên sinh nơi trời Thức vô biên xứ, do pháp như thế nên sinh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nơi trời Vô sở hữu xứ, do pháp như thế nên sinh nơi trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ, do pháp như thế nên đắc quả Dự lưu, do pháp như thế nên đắc quả Nhất lai, do pháp như thế nên đắc quả Bất hoàn, do pháp như thế nên đắc quả A-la-hán, do pháp như thế nên đắc quả vị Độc giác, do pháp như thế nên đắc nhập bậc Đại Bồ-tát, hành đạo Bồ-tát, do pháp như thế nên đắc thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, khiến các hữu tình giải thoát khỏi sinh tử.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, đúng như ông đã nói! Trong pháp không tánh chẳng có thể nêu bày ra các pháp khác, không nghiệp, không quả, cũng không có tác dụng.

Này Thiện Hiện, vì phàm phu ngu si chẳng biết về Thánh pháp luật nên chẳng hiểu rõ các pháp đều lấy không tánh làm tự tánh, lại ngu si điên đảo phát khởi vô số các thứ nghiệp nơi thân, ngữ, ý, tùy theo nghiệp sai biệt mà thọ các thứ thân. Nướng vào phẩm loại sai biệt của các thân ấy mà giả nêu bày có địa ngục, bàng sinh, quỷ giới và người, giả nêu bày có chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; giả nêu bày có trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm; giả nêu bày có trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh; giả nêu bày có trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô tướng; giả nêu bày có trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; giả nêu bày có trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ.

Này Thiện Hiện, vì nhằm cứu vớt bao hàng phàm phu ngu si, do ngu si điên đảo nên phải chịu khổ nơi sinh tử nên nêu bày ra phần vị sai biệt của Thánh pháp và Tỳ-nại-da. Nướng vào phần vị này mà nêu bày ra Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Đại Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Nhưng tất cả các pháp đều lấy không tánh làm tự tánh; trong pháp không tánh thật không có pháp nào khác, không nghiệp, không quả, cũng không có tác dụng, vì pháp không tánh thường không có tánh.

Lại nữa Thiện Hiện, như ông đã nói, pháp không tánh chắc chắn không có tác dụng thì tại sao có thể nói do pháp như thế mà đắc quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; đắc nhập Đại Bồ-tát, hành đạo Bồ-tát, đắc thành Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, khiến các hữu tình giải thoát khỏi sinh tử, thì này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Các con đường đã tu tập là không có tánh chẳng? Quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán là không có tánh chẳng? Quả vị Độc giác là không có tánh chẳng? Tất cả con đường tu tập của Đại Bồ-tát là không có tánh chẳng? Quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là không có tánh chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, các pháp đã tu đều là không có tánh, quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng là không có tánh, tất cả con đường tu tập của Đại Bồ-tát cũng là không có tánh, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật cũng là không có tánh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Pháp không có tánh có thể đắc pháp không tánh chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không!

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, không tánh và con đường tu tập là tất cả các pháp đều chẳng phải tương ứng, chẳng phải chẳng tương ứng, vô sắc, vô kiến, vô đối, chỉ là một tướng đó là không tướng. Phàm phu ngu si do ngu si điên đảo đối với pháp không tướng phân biệt hư vọng khởi tướng có pháp, chấp trước năm uẩn, ở trong vô thường khởi tướng thường, ở trong khổ khởi tướng an vui, ở trong vô ngã khởi tướng ngã, ở trong bất tịnh khởi tướng tịnh, ở trong không tánh chấp trước có tánh. Do nhân duyên này, các Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, thành tựu phương tiện thiện xảo thù thắng, dốc cứu vớt các loại hữu tình như thế, khiến họ lìa chấp trước điên đảo hư vọng, dùng phương tiện đặt yên trong pháp vô tướng, khiến họ siêng tu học, giải thoát khỏi sinh tử, chứng đắc Niết-bàn cứu cánh thường lạc.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, phải chăng có sự chân thật chẳng phải là hư vọng, phàm phu ngu si ở trong đó chấp trước, tạo tác các nghiệp; do nhân duyên này nên mãi luân hồi trong các cõi, chẳng có thể thoát khỏi khổ nơi sinh tử chẳng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, không có việc gì nhỏ đến độ như đầu sợi lông gọi là chân thật chẳng phải là hư vọng, phàm phu ngu si ở trong đó chấp trước, tạo tác các nghiệp; do nhân duyên này nên mãi luân hồi trong các nẻo, chẳng thể thoát khỏi các khổ nơi sinh tử, tất cả chỉ có chấp trước điên đảo hư vọng.

Này Thiện Hiện, Ta nay vì ông mà rộng nói về thí dụ làm rõ lại nghĩa này để cho dễ hiểu. Các người có trí do thí dụ nên đối với nghĩa đã nói liền lãnh hội đúng đắn.

Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Trong mộng thấy người hưởng năm thứ dục lạc; trong mộng đó có một phần nhỏ sự thật nào có thể khiến cho người ấy hưởng dục lạc chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không! Chỗ thấy của người trong mộng hãy còn chẳng phải là thật có hưởng hồ là có sự thật để có thể khiến cho người ấy hưởng năm thứ dục lạc.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Phải chăng có các pháp, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu, hoặc hữu vi, hoặc vô vi, chẳng phải như sự việc đã thấy trong mộng chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không! Quyết định không có pháp nào, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc hữu lậu, hoặc vô lậu, hoặc hữu vi, hoặc vô vi, chẳng phải như sự việc đã thấy trong mộng.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Có phải trong mộng có các cõi chân thật, ở trong đó có các việc sinh tử qua lại chẳng?

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không!

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, theo ý ông thì sao? Trong mộng có phải có sự tu tập đạo pháp chân thật, nương vào đó mà tu tập, có sự xa lìa tạp nhiễm, đạt được thanh tịnh chẳng?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện Hiện đáp:

–Bạch Thế Tôn, không! Bạch Thiện Thệ, không! Vì sao? Bạch Thế Tôn, vì pháp đã thấy trong mộng là hoàn toàn không có thật, chẳng phải chủ thể nêu bày, chẳng phải đối tượng được nêu bày, việc tu tập đạo hãy còn không, huống hồ là nương vào việc tu tập ấy mà có sự xa lìa tạp nhiễm, đạt được thanh tịnh.

